

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 172/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 171/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Võ Đỗ T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 7, tổ 20, ấp Đông Th, xã Tân Thuận Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị Thu H, sinh năm 1993.

HKTT: Số 7, tổ 20, ấp Đông Th, xã Tân Thuận Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Phòng số 1, nhà trọ Bi E, tổ 04, khu phố 2, Phường Tân Đ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị H kết hôn với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 27/5/2015 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung nên dần dần tình cảm vợ chồng trở nên lạnh nhạt. Anh T và chị H đã

không còn sống chung với nhau từ năm 2018 cho đến nay. Từ khi không còn sống chung cả hai đều tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Trần T, sinh ngày 13/02/2016, hiện nay con chung đang sống với anh T. Anh T và chị H thống nhất anh T được tiếp tục nuôi con chung Võ Trần T, sinh ngày 13/02/2016 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về tài sản chung: Anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Trần T, sinh ngày 13/02/2016, hiện nay con chung đang sống với anh T. Anh T và chị H thống nhất anh T được tiếp tục nuôi con chung Võ Trần T, sinh ngày 13/02/2016. Anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Đỗ T và chị Trần Thị Thu H phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T và chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011719, ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh T và chị H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Tân Thuận Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huế